TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 136/2020/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứĐiều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứĐiều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1974

HKTT: Số 16 ngách 108/9 đường N, phường Y, quận T, thành phố H.

- Chị Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1973

HKTT: Số 59 Phan Chu Tr, quận H, thành phố H

Cùng cư trú: Số 80 ngõ 108 đường Nghi T, phường Y, quận T, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh chị kết hôn năm 2004 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phan Chu Tr, quận H, thành phố H. Sau khi cưới anh chị chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm, trong đời sống thường nhật không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung:

Anh chị có 03con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Ch sinh ngày 14/6/2003; Nguyễn Quang A sinh ngày 04/02/2006 và Nguyễn Hà L sinh ngày 21/3/2010. Ly hôn chúng tôi thỏa thuận anh D nuôi cháu Ch và Quang A, còn chị Tr nuôi cháu Hà Linh. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Không có.

- Về lệ phí: Anh D tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Tr và anh Nguyễn Anh D thuận tình ly hôn.

- Anh chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh Ch sinh ngày 14/6/2003; Nguyễn Quang A sinh ngày 04/02/2006 và Nguyễn Hà L sinh ngày 21/3/2010. Ly hôn anh chị thỏa thuận: Anh D nuôi cháu Ch và Quang A còn chị Tr nuôi cháu Hà L. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh D, chị Tr được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Không có.

2.Về lệ phí:Anh D tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04041 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Phan Chu Tr
(GCN kết hôn số53, quyển số 01 ngày 26/8/2004)
Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Đức Cần